

Số: ~~454~~ /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 quận Nam Từ Liêm

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017, Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND Thành phố thông qua danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2021; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2021 thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 HĐND Thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2021; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2021 trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 7665/TTr-STNMT-CCQLĐĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. 1. Bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 quận Nam Từ Liêm (Sở Tài nguyên và Môi trường hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đảm bảo tính pháp lý, chính xác, điều kiện theo quy định của các danh mục dự án đề nghị UBND Thành phố phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 quận Nam Từ Liêm): 15 dự án, với diện tích 39,9 ha (Phụ lục kèm theo).

2. Điều chỉnh diện tích các loại đất phân bổ trong năm 2021, cụ thể:

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích
	Tổng diện tích tự nhiên		3.218,78
1	Đất nông nghiệp	NNP	426,11
1.1	Đất trồng lúa	LUA	48,83
	<i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i>	<i>LUC</i>	<i>48,83</i>
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	256,96
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	70,46



STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	45,22
1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH	4,62
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	2.792,67
2.1	Đất quốc phòng	CQP	151,93
2.2	Đất an ninh	CAN	54,21
2.5	Đất cụm công nghiệp	SKN	17,50
2.6	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	95,74
2.7	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	49,59
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	1.141,47
2.10	Đất có di tích lịch sử - văn hóa	DDT	0,88
2.12	Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA	4,93
2.14	Đất ở tại đô thị	ODT	885,52
2.15	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	57,96
2.16	Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	DTS	4,17
2.18	Đất cơ sở tôn giáo	TON	12,88
2.19	Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD	46,36
2.20	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	SKX	0,31
2.21	Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH	2,63
2.22	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV	94,43
2.23	Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN	10,13
2.24	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	51,99
2.25	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	52,76
2.27	Đất xây dựng công trình sự nghiệp khác	DSK	21,54
2.28	Đất phi nông nghiệp khác	PNK	22,76
3	Đất chưa sử dụng	CSD	-

3. Các nội dung khác ghi tại Quyết định số 1351/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 của UBND Thành phố vẫn giữ nguyên hiệu lực.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành của Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Nam Từ Liêm và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2; ✓
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- UB MTTQ TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- VPUB: PCVP Võ Tuấn Anh, P.ĐT;
- Lưu VT. ✓



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
TM. CHỦ TỊCH
HÓ CHỦ TỊCH ✓

Nguyễn Trọng Đông

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN BỔ SUNG VÀO KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2021 QUẬN NAM TỪ LIÊM

(Kèm theo Quyết định số 4544/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2021 của UBND Thành phố)

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất	Địa danh huyện	Địa danh xã	

I. Các dự án nằm trong Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 HĐND Thành phố

1. CÁC DỰ ÁN NẪM TRONG BIỂU 2A: DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN VỐN NGÂN SÁCH THU HỒI ĐẤT; CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA NĂM 2021

1	Hoàn thiện các tuyến đường xung quanh khu đất dự án đầu tư xây dựng bệnh viện và trung tâm thương mại tại phường Dương Nội quận Hà Đông và phường Đại Mỗ quận Nam Từ Liêm	DGT	Ban QLDA quận Hà Đông	0.72		0.72	Nam Từ Liêm	Đại Mỗ	Văn bản số 727/HĐND-KTNS ngày 30/12/2017 của HĐND Thành phố về chủ trương đầu tư dự án; QĐ 3691/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của UBND Thành phố phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi
---	---	-----	-----------------------	------	--	------	-------------	--------	--

2. CÁC DỰ ÁN NẪM TRONG BIỂU 3: DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH THU HỒI ĐẤT; CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA NĂM 2021

2	Khu nhà ở xã hội Tô Hữu (Rice City Tô Hữu)	ODT	Công ty CP BIC Việt Nam	1.59		1.59	Nam Từ Liêm	Mễ Trì, Trung Văn	Thông báo số 301/TB-UBND ngày 19/4/2017 của UBND Thành phố; Văn bản số 7730/UBND ngày 29/10/2015 của UBND thành phố về việc tham gia thực hiện GPMB và ĐTXD dự án; Quy hoạch tổng mặt bằng 1/500; Quyết định số 2780/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 quyết định chủ trương đầu tư
---	--	-----	-------------------------	------	--	------	-------------	-------------------	--

II. Các dự án không nằm trong Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 HĐND Thành phố

3	Tổ hợp thương mại và nhà ở để bán tại đường Trần Bình	ODT	Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng Hà Sơn	0.2			Nam Từ Liêm	Mỹ Đình 2	Quyết định số 4642/QĐ-UB ngày của UBNDS Thành phố về việc cho phép Công ty Xây dựng Dịch vụ Hoa Ban (nay là Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Hà Sơn) thuê 2.781m ² đất tại xã Mỹ Đình, huyện Từ Liêm để đầu tư xây dựng văn phòng giao dịch, giới thiệu sản phẩm và nhà khách; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Á 220638 ngày 11/11/2004; Văn bản số 4558/QHKT-TMB-PAKT-KHTH ngày 31/7/2018 cả Sở Quy hoạch - Kiến trúc về việc chấp thuận bản vẽ tổng mặt bằng và phương án kiến trúc
4	Xây dựng Trường Mầm non HIMS tại ô đất ký hiệu NT thuộc dự án Khu nhà ở Trung Văn	DGD	Công ty TNHH Giáo dục HIMS	1.54			Nam Từ Liêm	Trung Văn	Quyết định chủ trương đầu tư số 4046/QĐ-UBND ngày 03/7/2017; Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 7307/QĐ-UBND ngày 25/12/2019
5	Khu chung cư quốc tế Hoàng Thành Thăng Long	ODT	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển hạ tầng Hoàng Thành	0.14		0	Nam Từ Liêm	Trung Văn	Quyết định 4599/QĐ-UBND ngày 12/7/2017 của UBND thành phố Hà Nội về quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 2878/QĐ-UBND ngày 06/6/2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc Phê duyệt điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết Khu đất Cổ Ngựa, tỷ lệ 1/500; Giấy chứng nhận đầu tư số 011022001157 đổi lần 2 ngày 09/6/2015
6	Khu công viên Hồ điều hòa CV1 khu đô thị Cầu Giấy	TMD	Tập Đoàn INDOCHINA	27.49		0	Nam Từ Liêm	Mỹ Đình 1 - Mỹ Đình 2	Quyết định số 4336/QĐ-UBND ngày 28/8/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng Khu công viên và hồ điều hòa tại ô đất ký hiệu CV1 thuộc Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 phần còn lại Khu đô thị mới Cầu Giấy

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất	Địa danh huyện	Địa danh xã	
7	Đầu tư xây dựng và mở rộng sở chỉ huy Tổng cục II tại phường Mỹ Đình 2 quận Nam Từ Liêm	CQP	Tổng cục II BQP	1.18		1.18	Nam Từ Liêm	Mỹ Đình 2	Quyết định số 6212/QĐ-BQP ngày 30/12/2019 của Bộ quốc phòng phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.
8	Khu đấu giá quyền sử dụng đất 7.3&8.1	ODT	TTPTQĐ	0.46		0	Nam Từ Liêm	Mỹ Đình 2	Thông báo số 386/TB-VP ngày 15/9/2020 thông báo ý kiến kết luận của đồng chí Nguyễn Quốc Hùng - PDT UBND thành phố tại cuộc họp xem xét tồn tại vướng mắc về việc thu hồi đất của các hộ gia đình, cá nhân thuộc khu tập thể công an, tại phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm; Kế hoạch 85/KH-UBND ngày 30/3/2021 của UBND thành phố Hà Nội về Kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2023 trên địa bàn thành phố Hà Nội;
9	Khu tái định cư 3.6 ha, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm	ODT	Trung tâm PTQĐ quận Bắc Từ Liêm	1.2		0	Nam Từ Liêm	Phương Canh	Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 08/4/2013 của UBND thành phố Hà Nội về việc thu hồi 12.421m ² đất (thuộc khu tái định cư 3,6ha xã Xuân Phương) tại xã Xuân Phương, huyện Từ Liêm do Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Từ Liêm đang quản lý; giao cho UBND huyện Từ Liêm để giao đất tái định cư cho 231 hộ gia đình do phải di chuyển chỗ ở để thực hiện dự án đầu tư xây dựng mở rộng quốc lộ 32 (đoạn Cầu Diễn – Nhón); Phục vụ để giao đất tái định cư cho các hộ.
10	khu tái định cư mở rộng Xuân Phương, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm	ODT	Trung tâm PTQĐ quận Bắc Từ Liêm	2		0	Nam Từ Liêm	Phương Canh	Quyết định số 1886/QĐ-UBND ngày 20/4/2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao 20.323m ² đất tại phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm cho UBND quận Nam Từ Liêm để giao đất tái định cư cho các hộ gia đình phải di chuyển chỗ ở khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án cải tạo, nâng cấp mở rộng Quốc lộ 32 đoạn Cầu Diễn – Nhón; Phục vụ để giao đất tái định cư cho các hộ.
11	Khu tái định cư Đồng Me phường Mễ Trì	ODT	UBND quận Nam Từ Liêm	0.02		0	Nam Từ Liêm	Mễ Trì	Quyết định số 6815/QĐ-UBND ngày 15/10/2004 của UBND Thành phố về việc thu hồi 13.757 m ² đất tại xã Mễ Trì, giao cho Công ty CP ĐTPT đô thị và khu công nghiệp Sông Đà để thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phục vụ GPMB; Phục vụ để giao đất tái định cư cho các hộ.
12	Khu tái định cư 1,9 ha	ODT	UBND quận Nam Từ Liêm	0.06		0	Nam Từ Liêm	Mỹ Đình 1	Quyết định số 5758/QĐ-UB ngày 21/8/2002 về việc thu hồi 19.511m ² tại xã Mỹ Đình, huyện Từ Liêm; giao cho Ban quản lý dự án huyện Từ Liêm để xây dựng HTKT khu tái định cư xã Mỹ Đình; Phục vụ để giao đất tái định cư cho các hộ.
13	Khu tái định cư DD1 Xuân Phương	ODT	UBND quận Nam Từ Liêm	0.8		0	Nam Từ Liêm	Xuân Phương	Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 16/3/2020 của UBND TP về việc giao 16.679,5m ² đất tại phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm cho UBND quận Nam Từ Liêm để thực hiện dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng khu đất xây dựng Đê-Pô, đường vào khu Đê-Pô tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội (đoạn Nhón-ga Hà Nội); Phục vụ để giao đất tái định cư cho các hộ.
14	Khu tái định cư TT1B+TT2B	ODT	UBND quận Nam Từ Liêm	0.2		0	Nam Từ Liêm	Trung Văn	Quyết định số 6336/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng HTKT khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất tại các ô đất ký hiệu TT1B, TT2B trong quy hoạch khu nhà ở Trung Văn; Phục vụ để giao đất tái định cư cho các hộ.

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất	Địa danh huyện	Địa danh xã	
15	Chuyển mục đích sử dụng đất vườn ao trong khu dân cư trên địa bàn quận Nam Từ Liêm	ODT	Hộ gia đình có nhu cầu chuyển mục đích	2.30		0	Nam Từ Liêm	Quận Nam Từ Liêm	Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND thành phố ban hành quy định về đăng ký đất đai, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; công nhận quyền sử dụng đất; cấp giấy quyền sử dụng đất; quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; đăng ký biến động về sử dụng đất, nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người việt nam định cư ở nước ngoài, cá nhân nước ngoài; chuyển mục đích sử dụng đất vườn, ao liền kề và đất nông nghiệp xen kẹt trong khu dân cư sang đất ở
TỔNG				39,90		3,49			